TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 29 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương

Ông Lò Văn Chương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Cao Xuân Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà:*** Bà Phùng Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thanh B** (tên gọi khác: Không có) - Sinh năm: 1987; Nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn N và bà Lại Thị L; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 tiền án (Bản án số 14A/2021/HS-ST ngày 27/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt Đinh Thanh B 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 05/11/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; ngày 09/12/2021 bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí. Tính đến ngày 04/12/2023 (ngày thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy) bị cáo chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2014/HSST ngày 19/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 23/7/2014 bị cáo đã thi hành xong phần án phí; ngày 08/10/2016 bị

cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày 04/12/2023 (ngày thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy) bị cáo đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vừ A P, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 04/12/2023, bị cáo Đinh Thanh B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-906.88 đến khu vực xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với tổ 5 kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi dừng lại, B đã cho các gói ma túy vào mồm nhai. Tổ công tác đã giữ B lại, yêu cầu B nhả ra và thu giữ của B 02 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 0,09 gam Heroine và 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 0,86 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng của hai chất ma tuý là 0,95 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng cùng xe mô tô biển kiểm soát 27B1-906.88, kèm đăng ký xe. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 04/12/2023, Đinh Thanh B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-906.88 từ nhà đến khu vực thôn 7, xã Pom Lót, huyện Đ, mục đích tìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, B gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 25 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng và 01 gói Methamphetamine với giá 100.000 đồng. Mua xong, B cầm các gói ma túy ở tay trái điều khiển xe đi về nhà. trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 1657/KL-KTHS ngày 11/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Vật chứng thu giữ của Đinh Thanh B gồm 0,86gam các viên nén màu hồng ký hiệu M1 là chất ma túy: Loại Methamphetamine và 0,9 gam các cục bột màu trắng ký hiệu M2 là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng M1: 0,59gam; M2: 0,02gam.

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSHĐB ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Đinh Thanh B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vừ A P trình bày: Khoảng tháng 7/2023, ông P có bán cho bị cáo Đinh Thanh B chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-906.88 với giá 2.000.000 đồng, khi bán có làm giấy tờ mua bán và giao đăng ký xe cho bị cáo B.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,02 gam Heroine và 0,59 gam Methamphetamine (là vật chứng còn lại sau giám định). Tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-906.88 kèm 01 chìa khóa xe của bị cáo, tịch thu tiêu hủy đăng ký xe.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 50 phút ngày 04/12/2023, tại khu vực xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Đinh Thanh B đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,09 gam Heroine và 0,86 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,95 gam, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lớn, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 14A/2021/HS-ST ngày 27/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt Đinh Thanh B 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 05/11/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; ngày 09/12/2021 bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí. Tính đến ngày 04/12/2023 (ngày thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy) bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2014/HSST ngày 19/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 23/7/2014 bị cáo đã thi hành xong phần án phí ngày 08/10/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày 04/12/2023 (ngày thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy) bị cáo đã được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo làm ruộng thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản nào khác có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ giải quyết trong vụ án.

[10] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,59 gam Methamphetamine và 0,02 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định) do là vật Nhà nước cấm tàng trữ.

Đối với 01 (một) xe mô tô, xe máy nhãn hiệu WININDONA. Theo đăng ký số loại 127, màu sơn: đen (hiện tại số loại đã mờ không nhìn rõ), số máy: RL9FM1P54FMJ00395; số khung RL9XCJ9UMKBG00395; dung tích: 123cm^3; gắn biển kiểm soát 27B1-906.88 xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc bên trong (kèm theo 01 chìa khóa xe): Xe là của bị cáo B, có nguồn gốc bị cáo mua của ông Vừ A P nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ngày 04/12/2023 bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 097560; tên chủ xe: Vừ A P; cấp ngày 26/6/2019; nơi cấp: Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên, do chiếc xe mô tô đã tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Đều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đinh Thanh B 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 04/12/2023).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,59 gam Methamphetamine và 0,02 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định). 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 097560; tên chủ xe: Vừ A P; cấp ngày 26/6/2019; nơi cấp: Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô, xe máy nhãn hiệu WININDONA. Theo đăng ký số loại 127, màu sơn: đen (hiện tại số loại đã mờ không nhìn rõ), số máy: RL9FM1P54FMJ00395; số khung RL9XCJ9UMKBG00395; dung tích: 123cm^3; gắn biển kiểm soát 27B1-906.88 xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc bên trong (kèm theo 01 chìa khóa xe).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/01/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/02/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HSNV, CA huyện Đ;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Đ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bằng